TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 226/2018/QĐST-HNGĐ	*Huyện Trần Văn Thời, ngày 21 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 528/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm N**, sinh năm 1994
Địa chỉ: K6, thị trấn TVT, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh **Phạm Chí C**, sinh năm 1988
Địa chỉ: Ấp NMA, xã KH, huyện TVT, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm N và anh Phạm Chí C.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Phạm N và anh Phạm Chí C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung tên Phạm Khánh B (nữ), sinh ngày 12/3/2013 cho anh C tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng. Chị N không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Chị N không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị N và anh C thống nhất thỏa thuận chị N chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng. Chị N đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0008463 ngày 24/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được chuyển thu, đối trừ. Chị N được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- Phòng NV-KT TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- UBND xã KH, huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kiều Trang